

Bản án số: 89/2019/HSST

Ngày: 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tấn Quốc và ông Trần Văn Cường.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019, đối với:

Bị cáo: **Ngô P** (Tên gọi khác: Đen), sinh ngày: 10/10/1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú hiện nay: Thôn 3, xã Quảng N, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô T; sinh năm: 1959 và con bà: Trần Thị T; sinh năm: 1959; Gia đình có 07 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; vợ con: Chưa có. Về nhân thân: Vào ngày 12/11/2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 44/2014/HSST ngày 12/11/2014, hiện đã được xóa án tích. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/09/2019, tạm giam từ ngày 06/9/2019 cho đến nay “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô P: Ông Lê Văn L, luật sư Văn phòng Luật sư V – công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế “Có mặt”.

- Bị hại: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1967 và ông Mai Bá Th, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 1198 Nguyễn Tất T, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế: “Có mặt bà T, còn ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Hoài Tr, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 5, phường Hương C, thị xã Hương Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế “Có mặt”.

2. Chị Ngô Thị H, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Quảng N, huyện

Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi làm việc: Số 23 Nguyễn Hữu C, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng “Có mặt”.

3. Ông Lê Viết D, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế “Vắng mặt”.

4. Anh Lê Quốc V, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Tổ 1, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/8/2019, Ngô P nảy sinh ý định đến các cửa hàng mua bán vật liệu xây dựng tại địa bàn thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng 14 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô BKS: 75F6-3053 (của chị Ngô Thị H, sinh năm 1987, trú tại huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đ) đến cửa hàng bán vật liệu xây dựng “Dũng L”, ở tại số 985 đường Nguyễn Tất T, phường Phú B, thị xã Hương T; gặp chủ cửa hàng là ông Lê Viết D, sinh năm 1967, trú tại tổ 3, phường Phú B, thị xã Hương T. Tại đây, P giả vờ hỏi mua ngói lợp nhưng ông D yêu cầu mua hàng phải trả tiền trước nên P bỏ đi.

Tiếp đó, P đến cửa hàng bán thiết bị điện nước “T”, ở tại số 1198 đường Nguyễn Tất T, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, gặp chủ cửa hàng là chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1967. Tại đây, P nói dối với chị T mình tên là “L”, đang xây nhà ở tại số 36 đường Võ T, phường Thủy C, thị xã Hương T, và được ông Lê Viết D chủ cửa hàng “Dũng L” giới thiệu đến đây mua thiết bị điện nước để chị T tin tưởng. Sau đó, P giả vờ đặt mua nhiều thiết bị điện nước và yêu cầu chị T soạn hàng để vận chuyển về nhà. Chị T tưởng thật nên soạn hàng điện nước theo yêu cầu của P. Trong lúc chị T soạn hàng, P nói dối với chị T là chờ ít hàng về trước cho thợ làm, chị T giao cho P 02 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Cadivi, 01 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Lucky, 03 cuộn dây điện loại 2.5 CV hiệu Cadivi. P điều khiển xe mô tô chở 06 cuộn dây điện đi khoảng 15 phút rồi quay lại gặp chị T, P tiếp tục nói dối với chị T là cần chờ thêm hàng đi trước để thợ làm, chị T tiếp tục giao cho Phước 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic. P điều khiển xe mô tô chở số hàng trên đến gửi tại một quán cà phê ven đường ở khu vực bến xe phía nam thành phố H (không xác định được địa chỉ cụ thể), sau đó P dùng điện thoại di động gọi cho bạn gái là chị Nguyễn Thị Hoài Tr, sinh năm 1991, trú tại tổ 5, phường Hương C, thị xã Hương Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, để nhờ chị Tr chở 06 cuộn dây điện và bình nước nóng lạnh ra để ở nhà của Tr.

Sau đó, P điều khiển xe mô tô quay lại gặp chị T. Lúc này, P dùng điện thoại di động gọi cho ông Lê Viết D nhờ ông D thuê giúp 01 xe ô tô tải chở hàng từ cửa hàng “T” về địa chỉ giả nói trên. Ông D tưởng thật nên gọi điện thoại cho anh Lê Quốc V, sinh năm 1995, trú tại tổ 1, phường Phú B, thị xã Hương T (làm nghề lái xe tải) đến cửa hàng “T” chở hàng cho P. Lúc này, P yêu cầu anh V bốc số hàng điện nước chị T đã soạn sẵn lên xe ô tô và đến cửa hàng “Dũng L” để chở hàng tiếp, đồng thời P nói dối với chị T là cần chờ trước 01 quạt nước hiệu Lorente và 01 bộ vòi sen hiệu Olympic để vợ P lựa chọn mẫu. Chị T tin tưởng nên giao cho P, P dùng xe mô tô chở 01 quạt nước và 01 bộ vòi sen đi trước. P điều khiển xe mô tô chở tài sản trên đưa

đến nhà của chị Nguyễn Thị Hoài Tr. Tại đây, P nói dối với chị Tr là quạt nước P mua để tặng cho chị Tr, số tài sản còn lại P mua để đi làm công trình. Sau đó, P đưa các tài sản còn lại vào thành phố Đà Nẵng để bỏ trốn.

Ngày 12/8/2019, chị T viết đơn trình báo sự việc trên cho Cơ quan Công an. Ngô P biết mình bị tố giác nên nhờ chị Ngô Thị H và chị Nguyễn Thị Hoài Tr, mang trả lại cho chị T 01 quạt nước hiệu Lorente, 01 bộ vòi sen hiệu Olympic, 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic. Do quạt nước và 06 cuộn dây điện đã sử dụng nên chị H, chị Tr đã bồi thường số tiền: 7.470.000 đồng cho chị T.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá định giá tài sản theo tổ tụng hình sự của UBND thị xã Hương T, số: 63 ngày 21/8/2019, đã kết luận: 02 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Cadivi, 01 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Lucky, 03 cuộn dây điện loại 2.5 CV hiệu Cadivi, 01 quạt nước hiệu Lorente loại 45 lít, 01 bộ vòi sen hiệu Olympic S668, 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic loại 15l 2,5 KW, có giá trị tổng cộng là: 10.720.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 75F6-3053, 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu giữ của Ngô Phước), 01 quạt nước hiệu Lorente, 01 bộ vòi sen hiệu Olympic, 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic, số tiền: 7.470.000 đồng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô BKS: 75F6-3053, 01 quạt nước hiệu Lorente, 01 bộ vòi sen hiệu Olympic, 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic, số tiền: 7.470.000 đồng cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô P cùng gia đình đã bồi thường về dân sự cho chị Trần Thị Thanh T với tổng số tiền là: 7.470.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô P đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 93/CT- VKS- HTh ngày 15-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Ngô P về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Phước phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Ngô P từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ngô P: Luật sư Lê Văn L trình bày thống nhất về luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đối với bị cáo Ngô P nhưng về hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt không lớn; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” để xem xét xử dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Ngô P.

Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử giảm nhẹ hình phạt bị

cáo Ngô P; Về trách nhiệm dân sự thì bà T khai đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về tài sản.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hoài Tr, chị Ngô Thị H trình bày việc bị cáo Ngô P đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bà T và ông Th thì họ không biết; còn về trách nhiệm dân sự thì chị Tr và chị H khai đã nhận lại số tiền bồi hoàn, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ngô P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Qua trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Ngô P: Vào khoảng 14 giờ ngày 11/8/2019, tại số nhà 1198 đường Nguyễn Tất T, thuộc tổ 9, phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Ngô P đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 02 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Cadivi, 01 cuộn dây điện loại 4.0 CV hiệu Lucky, 03 cuộn dây điện loại 2.5 CV hiệu Cadivi, 01 quạt nước hiệu Lorente loại 45 lít, 01 bộ vòi sen hiệu Olympic S668, 01 bình nước nóng lạnh hiệu Olympic loại 15l 2,5 KW; có giá trị tổng cộng là: 10.720.000 đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) của bà Trần Thị Thanh T và ông Mai Bá Th. Xét thấy hành vi bằng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bà T và ông Th mà bị cáo Ngô P đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Ngô P về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Ngô P là một người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi bằng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng do động cơ tham lam, vụ lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5]. Xét về tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô P có dự mưu từ trước. Về nhân thân, thì bị cáo Phước có nhân thân xấu; Vào ngày 12/11/2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xử phạt 04 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 44/2014/HSST ngày 12/11/2014, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không tự mình cải tạo để trở thành người công dân tốt cho xã hội được.

[6]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô P không phạm vào tình tiết nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy nghĩ cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phước là có căn cứ pháp luật.

Còn về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Ngô P tại phiên tòa: là đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt không lớn; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và cho bị cáo P được hưởng một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Ngô P và đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2019. Xét thấy điện thoại di động hiệu Oppo thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo đã sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại bà Trần Thị Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường, bồi hoàn gì về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô P (Tên gọi khác: Đen) phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Ngô P 09 (Chín) tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, là ngày 03/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên xử: Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Ngô P; Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 27/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Cơ quan Công an TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương T;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Phú